

Số: 11 /2025/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế về thành lập, tổ chức và hoạt động
của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 144/2005/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ quy định về công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong việc xây dựng và kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 87/TTr-SNV ngày 25 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 3 năm 2025 và thay thế Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan ngành dọc của Trung ương phụ trách địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các ĐVSN công lập trực thuộc UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ - SNV;
- Lưu: VT, TH (Th).



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Mười

QUY CHẾ

Về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số: 11 /2025/QĐ-UBND
ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau đây viết tắt cụm từ “Ủy ban nhân dân” là “UBND”).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các Sở, Ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;
- Các Phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện;
- Các cơ quan thuộc ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Hình thức tổ chức

Tổ chức phối hợp liên ngành được tổ chức dưới các hình thức sau: Hội đồng, Ủy ban, Ban Chỉ đạo, Ban (Tổ) công tác và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chức năng

Tổ chức phối hợp liên ngành giúp Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành của địa phương.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

- Việc thành lập, tổ chức và hoạt động, tổ chức lại, giải thể tổ chức phối hợp liên ngành được thực hiện theo quy định của Quy chế này.
- Tổ chức phối hợp liên ngành không thực hiện chức năng quản lý nhà nước.
- Tổ chức phối hợp liên ngành không có con dấu riêng, được sử dụng con dấu cơ quan của người đứng đầu, cơ quan thành viên tổ chức phối hợp liên ngành, trừ trường hợp có quy định khác.

Điều 6. Các trường hợp thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

1. Khi giải quyết những công việc quan trọng liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, huy động nguồn lực lớn, các công trình trọng điểm của tỉnh, những công việc liên quan đến trách nhiệm quản lý nhà nước của nhiều cơ quan cần thiết phải có sự tập trung chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện.

2. Khi xảy ra thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh đặc biệt nghiêm trọng vượt quá khả năng giải quyết của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, cần tập trung giải quyết trong thời gian nhất định.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn

Tổ chức phối hợp liên ngành có nhiệm vụ, quyền hạn giúp Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện:

1. Nghiên cứu, tư vấn, khuyến nghị, đề xuất phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành.

2. Chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các tổ chức liên quan trong việc giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành.

Điều 8. Thành phần

1. Căn cứ vào tính chất, nội dung của nhiệm vụ cần được giải quyết, Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định là người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành hoặc phân công cho các Phó Chủ tịch là người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành. Đối với các trường hợp khác, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 2 là người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện đứng đầu gồm:

a) Cấp phó tổ chức phối hợp liên ngành là Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ thường trực tổ chức phối hợp liên ngành;

b) Ủy viên đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan là cấp trưởng hoặc cấp phó các cơ quan, đơn vị (mời đại diện cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh đối với tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh; mời cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, thành ủy các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện đối với các tổ chức phối hợp liên ngành cấp huyện nếu có liên quan).

3. Tổ chức phối hợp liên ngành do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đứng đầu gồm:

a) Một hoặc một số cấp phó, trong đó có một cấp phó được giao làm nhiệm vụ thường trực tổ chức phối hợp liên ngành;

b) Ủy viên đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan là cấp phó của các cơ quan, đơn vị (trường hợp không có cấp phó thì bố trí cấp trưởng làm ủy viên, có thể mời đại diện các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các tổ chức chính

trị - xã hội cấp tỉnh đối với tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh; Huyện ủy, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện đối với các tổ chức phối hợp liên ngành cấp huyện nếu có nội dung liên quan).

4. Trong trường hợp cần thiết phải bố trí thành viên có chức danh, chức vụ thấp hơn quy định tại điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều này hoặc thành viên là chuyên gia, nhà khoa học để phù hợp với yêu cầu, tính chất đặc thù về chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thì các cơ quan, đơn vị đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành trình Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định cơ cấu thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này. Tùy vào tính chất, thời gian của tổ chức phối hợp liên ngành để xác định việc ghi rõ tên thành viên hoặc ghi theo chức danh, chức vụ công tác (đối với nội dung này, cơ quan tham mưu thành lập tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm báo cáo, đề xuất).

5. Các thành viên hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ TỔ CHỨC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH

Điều 9. Đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 2 được giao chủ trì các nội dung có liên quan trình Chủ tịch UBND tỉnh (đối với tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh), Chủ tịch UBND cấp huyện (đối với tổ chức phối hợp liên ngành cấp huyện) đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành, xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định thành lập, dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành; tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 10. Thẩm định thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

1. Sở Nội vụ (đối với tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh), Phòng Nội vụ (đối với tổ chức phối hợp liên ngành cấp huyện) có trách nhiệm thẩm định việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành trong thời hạn từ 01 đến 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Các cơ quan, đơn vị đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành gửi hồ sơ đến Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ để thẩm định. Hồ sơ gửi thẩm định gồm:

a) Tờ trình về việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành; trong đó, nêu rõ sự cần thiết, cơ sở pháp lý (nếu có), chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, dự kiến thành phần, cơ quan thường trực và thời hạn hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

b) Dự thảo quyết định thành lập tổ chức phối hợp liên ngành;

c) Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động; trong đó, nêu rõ nguyên tắc tổ chức và hoạt động, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác, trách nhiệm của

người đứng đầu và thành viên tổ chức phối hợp liên ngành, nhiệm vụ của cơ quan thường trực, chế độ thông tin, báo cáo;

d) Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức có liên quan;

đ) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Điều 11. Thủ tục trình thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

1. Các cơ quan, đơn vị trình Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định thành lập tổ chức phối hợp liên ngành.

2. Hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện bao gồm:

a) Các tài liệu quy định tại khoản 2 Điều 10 Quy chế này;

b) Ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ; báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định.

Điều 12. Kiện toàn, tổ chức lại

1. Khi có sự điều chỉnh về chức danh người đứng đầu, thay đổi thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành, các cơ quan, đơn vị đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành trình Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định kiện toàn.

2. Các tổ chức phối hợp liên ngành được tổ chức lại dưới hình thức sáp nhập, hợp nhất khi mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ chồng chéo, trùng lặp hoặc thay đổi về tên gọi, chức năng, nhiệm vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Việc tổ chức lại tổ chức phối hợp liên ngành thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 9, 10, 11 Quy chế này.

Điều 13. Giải thể

1. Tổ chức phối hợp liên ngành được xác định thời hạn hoạt động thì tự giải thể theo thời hạn ghi trong quyết định thành lập.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành được xác định thời hạn hoạt động theo nhiệm vụ được giao thì tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ được ghi trong quyết định thành lập.

3. Tổ chức phối hợp liên ngành không xác định thời hạn hoạt động thì giải thể khi không hoạt động, hoạt động không hiệu quả hoặc đã hoàn thành nhiệm vụ.

4. Các cơ quan, đơn vị đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm báo cáo người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định giải thể tổ chức phối hợp liên ngành quy định tại khoản 3 Điều này. Hồ sơ đề nghị giải thể gồm:

a) Tờ trình về việc giải thể tổ chức phối hợp liên ngành, trong đó nêu rõ sự cần thiết, lý do, phương án giải thể và các kiến nghị, đề xuất (nếu có);

b) Dự thảo Quyết định giải thể;

c) Ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu cần thiết);

d) Ý kiến của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ.

Chương III **HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH**

Điều 14. Chế độ làm việc

1. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện đứng đầu làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đứng đầu làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân từng thành viên.

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành

1. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện đứng đầu thì người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ cơ quan thường trực chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành, sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành hoặc báo cáo người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành thành lập tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm thuộc cơ quan thường trực để giúp tổ chức phối hợp liên ngành thực hiện hiệu quả nhiệm vụ, bảo đảm không tăng biên chế.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành hoặc thành lập tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm để giúp tổ chức phối hợp liên ngành thực hiện hiệu quả nhiệm vụ, bảo đảm không tăng biên chế.

Điều 16. Quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành

1. Người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động.

2. Người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành là Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Phó Chủ tịch UBND cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm sau:

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh (đối với tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh), Chủ tịch UBND cấp huyện (đối với tổ chức phối hợp liên ngành cấp huyện) về việc thực hiện nhiệm vụ được giao;

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành;

c) Điều hành, phân công nhiệm vụ cho các thành viên;

d) Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của tổ chức phối hợp liên ngành;

đ) Điều động, trung tập chuyên gia, đội ngũ tư vấn (nếu có).

3. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND



cấp huyện đứng đầu thì người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ cơ quan thường trực thực hiện trách nhiệm quy định tại các điểm b, c, d, đ khoản 2 Điều này.

Điều 17. Trách nhiệm của thành viên

1. Thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành, chịu trách nhiệm cá nhân trước người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành về những nhiệm vụ được phân công.

2. Ý kiến tham gia của các thành viên là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

Điều 18. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện đứng đầu thì cấp phó là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ cơ quan thường trực có trách nhiệm báo cáo định kỳ theo Quy chế tổ chức và hoạt động, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện về tình hình hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đứng đầu thì người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm báo cáo định kỳ theo Quy chế tổ chức và hoạt động, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện về tình hình hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

3. Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, cơ quan thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành báo cáo tình hình hoạt động gửi Sở Nội vụ (đối với tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh), Phòng Nội vụ (đối với tổ chức phối hợp liên ngành cấp huyện) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện.

Điều 19. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan được giao nhiệm vụ thường trực tổ chức phối hợp liên ngành./.